TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỆ THUỶ** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2021/HS-ST
Ngày: 13/7/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THUỶ- TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà*:* Bà Trương Thị Nhàn
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Xuân Toàn
Ông Lê Quang Thạch

-Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hoài Thương, Thư ký Tòa án huyện Lệ Thủy, Quảng Bình.

- Đại diện VKSND huyện Lệ Thuỷ, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệp, Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 7 năm 2021, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Lệ Thuỷ mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 45/2021/TLST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2021/QĐXXST-HS ngày 29/6/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình H, sinh ngày 10/8/1985; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn L, xã S, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; không tôn giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Đình L, sinh năm 1955 và bà Võ Thị H, sinh năm 1956; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Có 04 tiền án. Ngày 24/3/2006, bị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới xử phạt 05 năm tù về Tội trộm cắp tài sản. Ngày 18/5/2011, bị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới xử phạt 18 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Ngày 27/02/2013, bị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới xử phạt 03 năm 06 tháng tù về Tội trộm cắp tài sản. Ngày 24/11/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới xử phạt 48 tháng tù về Tội trộm cắp tài sản; tiền sự: Không; về nhân thân: Ngày 18/12/2002, bị cáo bị Ủy ban nhân dân thị xã Đ ra quyết định buộc đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục 24 tháng về hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 05/3/2021 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Đình Hùng: Ông Phan Trọng H, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Bình, có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+Anh Nguyễn Trường G, sinh năm 1969, địa chỉ: Tổ dân phố 3, thị trấn N, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt;

+Anh Nguyễn Đăng T, sinh năm 1984, địa chỉ: Thôn C, xã N, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt;

- *Người chứng kiến*: Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1972, địa chỉ: Thôn M, xã S, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 04/3/2021, Nguyễn Đình H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (BKS) 73K3- 1880 để đi mua ma túy về sử dụng. Khi đến khu vực trạm máy bơm nước thuộc thôn M, xã S, huyện L, tỉnh Quảng Bình thì gặp một người đàn ông không rõ danh tính, địa chỉ cụ thể, H đến hỏi để mua ma túy, người đàn ông đó đồng ý bán cho H 04 viên ma túy hồng phiến với số tiền 250.000 đồng. Sau đó H cầm trên tay số ma túy vừa mua được về đến đoạn đường phía trước quán cà phê K, gần UBND xã S, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Lúc này đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an huyện Lệ Thủy phối hợp với Công an xã S đang tuần tra trên địa bàn xã S, thấy H có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra thì H vứt gói ma túy đang cầm trên tay xuống lề đường. Lực lượng Công an thu giữ một túi nilon màu xanh, kiểm tra bên trong thấy có chứa 04 viên nén màu hồng, hình tròn, dạng thuốc tân dược, trên mỗi viên nén đều có chữ "WY" và tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Bản kết luận giám định số 443/GĐ-PC09 ngày 09/3/2021, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: 04 viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu hồng, trên mỗi viên có in chữ "WY" là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,443g (không phẩy bốn trăm bốn mươi ba gam). Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự: 323, Danh mục II, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Vật chứng: Cơ quan điều tra đã tạm giữ 01 túi nilon màu xanh bên trong chứa 04 viên nén màu hồng là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,443g (không phẩy bốn trăm bốn mươi ba gam). Quá trình giám định đã sử dụng hết 0,076g (không phẩy không trăm bảy mươi sáu gam), hoàn trả cơ quan trưng cầu sau giám định 0,367g Methamphetamine và vỏ bao gói; một xe mô tô nhãn hiệu Win màu đen BKS 73K3-1880, một điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F3, bên trong chứa sim số 0812884727; một điện thoại di động nhãn hiệu Mastel màu xanh bên trong chứa sim số 0799004803.

Ngày 28/5/2021, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Lệ Thủy đã trả lại xe mô tô BKS 73K3-1880 cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Trường G.

Tại bản cáo trạng số 47/CT- VKSNDLT ngày 10/6/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy đã truy tố bị cáo Nguyễn Đình H về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, qua phần luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, để xử phạt bị cáo Nguyễn Đình H từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù; về vật chứng, đề nghị

Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 0,367g Methamphetamine sau giám định kèm vỏ bao gói, trả lại cho bị cáo điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F3 bên trong chứa sim số 0812884727 và điện thoại di động nhãn hiệu Mastel màu xanh bên trong chứa sim số 0799004803.

Người bào chữa cho bị cáo, ông Phan Trọng H nhất trí như bản Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa; phân tích thêm về điều kiện, hoàn cảnh phạm tội, mức độ nhận thức pháp luật của bị cáo: Bị cáo thuộc diện hộ nghèo của xã S, sinh sống tại địa bàn trọng điểm về tệ nạn ma túy, trình độ văn hóa thấp, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, để xử bị cáo với mức án 05 năm tù là vừa phải, phù hợp với pháp luật; Về án phí, bị cáo thuộc hộ nghèo của xã S năm 2021 nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội để miễn án phí cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Lệ Thủy, Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và người tham gia tố tụng không ai có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Chứng cứ xác định có tội và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đình H khai nhận tất cả hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra và nội dung bản cáo trạng. Bị cáo khai: Vào khoảng 21 giờ 10 phút ngày 04/3/2021, bị cáo điều khiển xe mô tô BKS 73K3-1880 từ nhà đi mua ma túy để sử dụng, khi đến trạm bơm nước thuộc thôn M, xã S thì gặp một người đàn ông không rõ danh tính, địa chỉ, bị cáo đã hỏi mua ma túy, người đó đồng ý bán cho bị cáo 04 viên ma túy loại hồng phiến với giá 250.000 đồng, trên đường bị cáo đưa về thì bị Công an bắt quả tang và thu giữ. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án do cơ quan điều tra đã thu thập, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 04/3/2021, tại thôn M, xã S, huyện L, tỉnh Quảng Bình, Nguyễn Đình H đã có hành vi tàng trữ 0,443g (không phẩy bốn trăm bốn mươi ba gam) ma túy, loại Methamphetamine. Hành vi đó đã đủ yếu tố cấu thành Tội tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng cho sức khỏe con người, gieo sự lo lắng cho gia đình bị cáo nói riêng và toàn xã hội nói chung. Bị cáo là đối tượng tái phạm nguy hiểm, chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội thuộc trường hợp phải áp dụng tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm nguy hiểm", quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; về nhân thân: Ngày 18/12/2002 bị cáo bị Ủy ban nhân dân thị xã Đ ra quyết định buộc đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục 24 tháng về hành vi trộm cắp tài sản, sau đó, nhiều lần bị Tòa án xét xử nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm mà lại tiếp tục phạm tội khi chưa được xóa án tích, chứng tỏ bị cáo có nhân thân xấu, coi thường kỹ cương pháp luật, là người khó cải tạo, giáo dục nên cần phải có mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[4]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra vụ án cũng như xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[5].Về vật chứng: Xe mô tô nhãn hiệu Win BKS 73K3-1880, ngày 28/5/2021 cơ quan Điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu anh Nguyễn Trường G, anh G vắng mặt tại phiên tòa nhưng lời khai tại cơ quan Điều tra anh không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét; 0,367g Methamphetamine sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành kèm theo vỏ bao gói, cần tịch thu tiêu hủy; điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F3 bên trong chứa sim số 0812884727 và điện thoại di động nhãn hiệu Mastel màu xanh bên trong chứa sim số 0799004803, bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nên không phải là vật chứng cần trả lại cho bị cáo là phù hợp với điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự và phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[6].Về án phí: Bị cáo thuộc diện hộ nghèo của xã S năm 2021 và có đơn xin miễn án phí nên cần chấp nhận đề nghị của người bào chữa cho bị cáo, miễn án phí cho bị cáo theo Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7].Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 46, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình H phạm Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình H 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 05/3/2021. Quyết định tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Đình H 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án (có quyết định riêng).

- Tịch thu và tiêu huỷ 0,367g (không phẩy ba trăm sáu mươi bảy gam) Methamphetamine sau giám định kèm vỏ bao gói; trả lại cho bị cáo Nguyễn Đình H điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F3 bên trong chứa sim số 0812884727 và điện thoại di động nhãn hiệu Mastel màu xanh bên trong chứa sim số 0799004803. Tất cả có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát Điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thủy ngày 02/7/2021.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Đình H.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 13/7/2021, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- VKSND Lệ Thủy;
- VKSND t. Quảng Bình;
- TAND tỉnh Q Bình;
- Công an h.Lệ Thủy;
- Chi cục THADS h. Lệ Thủy;
- Sở Tư pháp t. Q Bình;
- Bộ phận THAHS;
- Lưu VP, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trương Thị Nhàn